

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC KHẢO THÍ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI THEO CHUẨN ĐẦU RA

Phạm Xuân Giang

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Nghiên cứu này tập trung đánh giá thực trạng công tác khảo thí tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trong bối cảnh giáo dục đại học đang chuyển đổi mạnh mẽ theo định hướng chuẩn đầu ra. Trên cơ sở dữ liệu thu thập từ 335 đối tượng gồm cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên thông qua khảo sát bằng bảng hỏi kết hợp phỏng vấn sâu, kết quả nghiên cứu cho thấy công tác khảo thí của nhà trường đã đạt được những bước tiến nhất định, đặc biệt trong việc hoàn thiện quy chế và tổ chức các kỳ thi theo hướng minh bạch, thống nhất hơn. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế trong các khâu xây dựng đề thi, chấm thi, phản hồi kết quả và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đánh giá. Những hạn chế này ảnh hưởng trực tiếp đến độ tin cậy và hiệu quả của quá trình kiểm tra, đánh giá năng lực người học. Từ kết quả phân tích, nghiên cứu đề xuất năm nhóm giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng khảo thí, bao gồm: nâng cao năng lực đội ngũ, chuẩn hóa quy trình và ngân hàng đề thi, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp đánh giá theo chuẩn đầu ra, và tăng cường phản hồi kết quả thi phục vụ cải tiến đào tạo. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này được kỳ vọng sẽ góp phần củng cố hệ thống bảo đảm chất lượng nội bộ và thúc đẩy sự phát triển bền vững của nhà trường trong giai đoạn đổi mới giáo dục hiện nay.

Từ khóa: Chuẩn đầu ra; bảo đảm chất lượng; đánh giá; giáo dục đại học; khảo thí; Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Nhận bài ngày 15.11.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 30.12.2025

Liên hệ tác giả: Phạm Xuân Giang; email: pxgiang@hnm.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh giáo dục đại học đang trải qua những chuyển đổi sâu rộng theo định hướng chuẩn đầu ra, công tác khảo thí và đánh giá người học được xem là trụ cột quan trọng trong việc bảo đảm chất lượng đào tạo. Khảo thí không chỉ là công cụ đo lường năng lực, kiến thức và kỹ năng của người học mà còn đóng vai trò là phương tiện phản hồi thiết thực cho giảng viên và nhà quản lý nhằm điều chỉnh phương pháp giảng dạy, chương trình đào tạo và các hoạt động hỗ trợ học tập (Nguyễn Cảnh Toàn, 2019). Việc thực hiện đánh giá hiệu quả theo chuẩn đầu ra còn góp phần xây dựng văn hóa học tập dựa trên bằng chứng, tạo động lực cho người học phát triển năng lực toàn diện, đồng thời giúp các cơ sở giáo dục đại học đánh giá hiệu quả quản trị và chiến lược đào tạo của mình.

Tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, công tác khảo thí trong những năm gần đây đã ghi nhận nhiều chuyển biến tích cực. Nhà trường đã ban hành các quy chế nội bộ về thi, kiểm tra và đánh giá, đồng thời từng bước ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý kỳ thi, xây dựng ngân hàng đề thi điện tử và quản lý kết quả học tập. Những bước tiến này góp phần nâng cao tính minh bạch, đồng bộ và chuyên nghiệp trong tổ chức khảo thí. Tuy nhiên, thực tiễn vẫn cho thấy tồn tại nhiều hạn chế. Đề thi đôi khi còn mang tính chủ quan, công tác chấm thi chưa đồng bộ, cơ chế phản hồi kết quả học tập chưa phát huy tối đa hiệu quả, và việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa toàn diện, chưa khai thác tối đa tiềm năng hỗ trợ phân tích dữ liệu khảo thí.

Trên cơ sở đó, nghiên cứu này được thực hiện với hai mục tiêu chính: (1) phân tích thực trạng công tác khảo thí tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội nhằm nhận diện điểm mạnh, hạn chế và những vấn đề cốt lõi cần cải thiện; và (2) đề xuất các giải pháp chiến lược nhằm nâng cao chất lượng khảo thí, bảo đảm tính khách quan, độ tin cậy và giá trị đánh giá, đồng thời phù hợp với định hướng phát triển bền vững của nhà trường trong thời kỳ đổi mới giáo dục đại học. Nghiên cứu kỳ vọng cung cấp cơ sở khoa học để

hoàn thiện hệ thống bảo đảm chất lượng và nâng cao hiệu quả quản trị đào tạo tại nhà trường, đồng thời mang giá trị tham khảo cho các cơ sở giáo dục đại học khác trong nước.

2. NỘI DUNG

2.1. Một số vấn đề lý luận về công tác khảo thí ở trường đại học

Khảo thí là quá trình có hệ thống nhằm đo lường, đánh giá mức độ đạt được của người học so với các mục tiêu đào tạo đã đề ra. Quá trình này không chỉ giới hạn ở việc đo lường kiến thức mà còn bao trùm kỹ năng, năng lực và thái độ của người học, từ đó cung cấp thông tin định lượng và định tính phục vụ việc ra quyết định về quản lý giáo dục và cải tiến chương trình đào tạo. Theo Biggs (2003), một hệ thống khảo thí chất lượng phải bảo đảm ba tiêu chí cơ bản: tính khách quan, độ tin cậy và giá trị đo lường, nhằm bảo đảm rằng kết quả đánh giá phản ánh chính xác năng lực thực sự của người học.

Theo tác giả Trần Khánh Đức (2021) nhấn mạnh khảo thí là một thành tố cốt lõi trong hệ thống quản lý chất lượng giáo dục đại học, vì kết quả khảo thí vừa phục vụ đánh giá kết quả học tập của sinh viên, vừa là dữ liệu quan trọng để giảng viên và nhà quản lý cải tiến chương trình, phương pháp giảng dạy và các hoạt động hỗ trợ học tập. Quan điểm của Brown và Knight (1994) cũng chỉ ra rằng một hệ thống khảo thí hiệu quả cần tuân thủ bốn nguyên tắc: khách quan, công bằng, độ giá trị và độ tin cậy, bảo đảm kết quả đánh giá vừa phản ánh đúng năng lực người học vừa được thực hiện một cách minh bạch và công bằng.

Căn cứ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), công tác khảo thí tại các cơ sở giáo dục đại học phải bảo đảm tính minh bạch, bảo mật và công bằng, đồng thời đi kèm cơ chế phản hồi kết quả nhằm hỗ trợ người học cải thiện năng lực và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo. Như vậy, khảo thí không chỉ là công cụ đo lường mà còn là phương tiện quản trị, định hướng cải tiến và nâng cao hiệu quả đào tạo trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay, đặc biệt khi các chương trình đào tạo chuyển đổi theo định hướng chuẩn đầu ra.

Khảo thí đóng vai trò then chốt trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục đại học, vừa là công cụ đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của người học, vừa cung cấp dữ liệu phản hồi để cải tiến chương trình đào tạo (Vũ Thị Phương Anh, 2020). Nguyễn Cảnh Toàn (2019) nhấn mạnh khảo thí là “công cụ quản lý chất lượng đào tạo”, giúp các cơ sở giáo dục điều chỉnh nội dung giảng dạy, phương pháp sư phạm và chuẩn đầu ra. Trên thực tế, công tác khảo thí không chỉ đánh giá năng lực học tập mà còn phản ánh hiệu quả chương trình đào tạo, tạo dữ liệu đầu vào cho hoạt động cải tiến, đồng thời khuyến khích người học chủ động học tập, phát triển sáng tạo. Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục, khảo thí còn góp phần số hóa dữ liệu học tập, tăng tính minh bạch và khả năng so sánh chất lượng giữa các kỳ học và các ngành đào tạo.

Để công tác khảo thí đạt hiệu quả, các nguyên tắc cơ bản phải được tuân thủ, bao gồm tính khách quan, độ tin cậy, giá trị và công bằng của công cụ đánh giá (Brown & Knight, 1994). Các nguyên tắc này cũng được Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018) quy định trong Thông tư 04/2016/BGDĐT về Quy chế đánh giá người học.

Chất lượng khảo thí chịu tác động bởi nhiều yếu tố, trong đó quan trọng nhất là độ tin cậy và giá trị của công cụ đánh giá, bởi đây là nền tảng bảo đảm kết quả phản ánh đúng năng lực người học (Creswell, 2018). Theo Trần Khánh Đức (2021), các yếu tố này có thể phân thành bốn nhóm: yếu tố con người, bao gồm năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức và trách nhiệm của giảng viên, cán bộ khảo thí; yếu tố quản lý, gồm quy trình, quy định, cơ chế giám sát và chế tài; yếu tố kỹ thuật, bao gồm ngân hàng đề thi, phần mềm quản lý và hạ tầng công nghệ; và yếu tố môi trường, bao gồm cơ sở vật chất, chính sách bảo đảm chất lượng, văn hóa tổ chức và tinh thần hợp tác trong nhà trường. Việc nhận diện và quản lý hiệu quả các yếu tố này là tiền đề để nâng cao chất lượng khảo thí, đồng thời góp phần phát triển bền vững giáo dục đại học.

2.2. Phương pháp nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp hỗn hợp, kết hợp định lượng và định tính. Dữ liệu định lượng được thu thập qua bảng hỏi với thang đo Likert 5 mức độ (từ 1 - Hoàn toàn không đồng ý đến 5 - Hoàn toàn đồng ý), áp dụng cho 335 người gồm 15 cán bộ quản lý, 120 giảng viên và 200 sinh viên. Dữ liệu định tính được thu thập qua phỏng vấn sâu 10 cán bộ phụ trách khảo thí. Các dữ liệu sau đó được xử lý và phân tích bằng phần mềm SPSS 26.0 thông qua thống kê mô tả và so sánh nhóm.

Để đánh giá khách quan thực trạng công tác khảo thí tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 120 giảng viên và 200 sinh viên trong năm học 2024 - 2025. Bảng hỏi được thiết kế theo thang đo Likert 5 mức (từ 1 - Hoàn toàn không đồng ý đến 5 - Hoàn toàn đồng ý), tập

trung vào năm nội dung chính gồm: quy trình ra đề thi, hình thức thi, độ tin cậy của đề, tính khách quan trong chấm thi, và công tác phản hồi - ứng dụng kết quả thi. Dữ liệu khảo sát được xử lý bằng phương pháp thống kê mô tả nhằm xác định xu hướng đánh giá của hai nhóm đối tượng và phát hiện những điểm mạnh, điểm yếu trong công tác khảo thí của nhà trường. Thang đo khảo sát đạt hệ số Cronbach's Alpha bằng 0,87, chứng tỏ công cụ khảo sát có độ tin cậy cao và phù hợp để đo lường nhận thức, thái độ của người tham gia.

2.3. Cơ sở lý pháp lý và thực tiễn về công tác khảo thí trong giáo dục đại học

2.3.1. Cơ sở pháp lý và chính sách liên quan đến công tác khảo thí

Công tác khảo thí và đánh giá trong giáo dục đại học tại Việt Nam được điều chỉnh bởi một hệ thống văn bản pháp lý do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tiêu biểu có Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT về Quy chế đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ, Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT về Quy chế kiểm tra, đánh giá người học, và Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT quy định chuẩn đầu ra cho các chương trình đào tạo đại học. Các văn bản này nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan và hiệu quả trong toàn bộ quá trình khảo thí, từ thiết kế đề thi, tổ chức thi đến chấm thi và phản hồi kết quả (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021).

Bên cạnh đó, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội cũng đã xây dựng và ban hành nhiều quy định nội bộ liên quan đến công tác khảo thí, bao gồm Quy chế thi, kiểm tra và đánh giá; hướng dẫn xây dựng ngân hàng đề thi; và quy trình phản hồi kết quả học tập. Những chính sách nội bộ này bảo đảm rằng việc ra đề, coi thi, chấm thi và sử dụng kết quả đánh giá được thực hiện thống nhất, khoa học và phù hợp với chuẩn đầu ra của từng học phần, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và quản trị giáo dục tại nhà trường.

2.3.2. Thực trạng công tác khảo thí tại Trường Đại học thủ đô Hà Nội

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội là một cơ sở giáo dục đại học công lập của Thành phố Hà Nội, có sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Thủ đô và cả nước. Trong những năm gần đây, công tác khảo thí của trường đã có nhiều cải tiến đáng kể.

Theo Báo cáo bảo đảm chất lượng nội bộ (2024), nhà trường đã áp dụng phần mềm quản lý khảo thí tập trung, tổ chức ra đề theo ma trận kiến thức, và từng bước hình thành ngân hàng đề thi chuẩn hóa.

Tuy nhiên, thực tế vẫn tồn tại một số hạn chế như: quy trình ra đề thi còn phụ thuộc vào cá nhân giảng viên, độ tin cậy của đề thi chưa cao, và việc phản hồi kết quả thi chưa được khai thác hiệu quả để cải tiến chương trình đào tạo. Đây chính là cơ sở đề tác giả thực hiện nghiên cứu này.

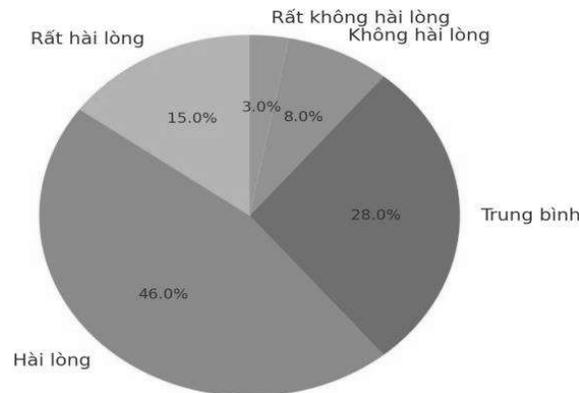
a. Kết quả khảo sát đối với giảng viên

Bảng 1. Đánh giá của giảng viên về công tác ra đề và tổ chức thi

TT	Nội dung khảo sát	Mean	SD	Mức đánh giá
1.	Đề thi phản ánh đúng chuẩn đầu ra của học phần	3.45	0.68	Trung bình khá
2.	Quy trình ra đề được thực hiện nghiêm túc	3.78	0.72	Khá
3.	Đề thi có độ phân biệt tốt giữa các mức năng lực	2.95	0.80	Trung bình
4.	Thời gian làm bài thi phù hợp	3.60	0.70	Khá
5.	Công tác coi thi bảo đảm nghiêm túc, khách quan	3.85	0.65	Khá
6.	Phản hồi kết quả thi đến sinh viên còn chậm	2.87	0.85	Trung bình

Kết quả khảo sát đối với đội ngũ giảng viên cho thấy công tác khảo thí được đánh giá ở mức khá, với điểm trung bình tổng hợp đạt 3,58/5. Các tiêu chí “Công tác coi thi bảo đảm nghiêm túc, khách quan” (Mean = 3,85; SD = 0,65), “Quy trình ra đề được thực hiện nghiêm túc” (Mean = 3,78; SD = 0,72) và “Thời gian làm bài thi phù hợp” (Mean = 3,60; SD = 0,70) được đánh giá cao nhất, phản ánh sự tuân thủ quy định và tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong tổ chức thi. Tuy nhiên, các tiêu chí “Đề thi có độ phân biệt tốt giữa các mức năng lực” (Mean = 2,95; SD = 0,80) và “Phản hồi kết quả thi đến sinh viên còn chậm” (Mean = 2,87; SD = 0,85) có điểm thấp hơn, cho thấy tính phân loại của đề thi và cơ chế phản hồi kết quả vẫn cần được cải thiện.

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả (2025)



Biểu đồ 1. Mức độ hài lòng của giảng viên về công tác khảo thí

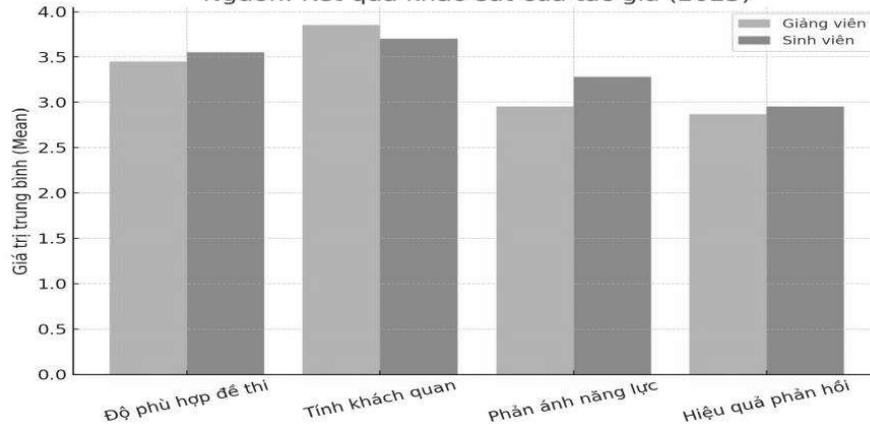
b. Kết quả khảo sát đối với sinh viên

Bảng 2. Đánh giá của sinh viên về tính công bằng và phản hồi kết quả thi

TT	Nội dung khảo sát	Mean	SD	Mức đánh giá
1.	Nội dung đề thi phù hợp với kiến thức học tập	3.55	0.73	Khá
2.	Hình thức thi phù hợp (tự luận/trắc nghiệm)	3.42	0.76	Trung bình khá
3.	Quy trình coi thi nghiêm túc	3.70	0.69	Khá
4.	Điểm thi phản ánh đúng năng lực học tập	3.28	0.81	Trung bình khá
5.	Giảng viên giải thích kết quả thi rõ ràng	2.95	0.84	Trung bình

Đối với nhóm sinh viên, mức độ hài lòng chung đạt 3,38/5, tương ứng mức trung bình khá. Sinh viên đánh giá cao sự nghiêm túc trong công tác coi thi (Mean = 3,70; SD = 0,69) và tính phù hợp của nội dung đề thi với kiến thức học tập (Mean = 3,55; SD = 0,73). Tuy nhiên, họ chưa thật sự hài lòng với việc giảng viên giải thích kết quả thi (Mean = 2,95; SD = 0,84) và cho rằng điểm thi chưa phản ánh đầy đủ năng lực học tập (Mean = 3,28; SD = 0,81). Kết quả này cho thấy, mặc dù quy trình tổ chức thi đã được thực hiện nghiêm túc, song việc phản hồi kết quả học tập đến sinh viên còn hạn chế, chưa tạo được cơ chế trao đổi hai chiều giữa giảng viên và người học.

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả (2025)



Biểu đồ 2. Đánh giá của sinh viên về tính công bằng và phản hồi kết quả thi

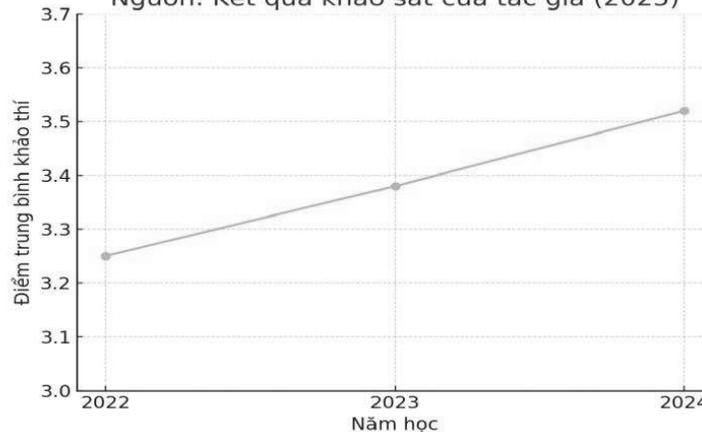
c. So sánh mức độ hài lòng tổng thể của nhóm giảng viên và nhóm sinh viên

Bảng 2.3. So sánh tổng hợp giữa hai nhóm đối tượng khảo sát

TT	Tiêu chí	Giảng viên (Mean)	Sinh viên (Mean)	Chênh lệch
1.	Độ phù hợp của đề thi	3.45	3.55	0.10
2.	Tính khách quan của thi	3.85	3.70	0.15
3.	Độ phản ánh năng lực	2.95	3.28	0.33
4.	Hiệu quả phản hồi kết quả	2.87	2.95	0.08

So sánh giữa hai nhóm đối tượng khảo sát cho thấy giảng viên có xu hướng đánh giá tích cực hơn sinh viên ở hầu hết các tiêu chí. Mức chênh lệch lớn nhất được ghi nhận ở tiêu chí “Độ phản ánh năng lực của đề thi” (0,33 điểm), cho thấy sinh viên vẫn chưa cảm nhận rõ mối tương quan giữa năng lực học tập và kết quả thi. Trong khi đó, tiêu chí “Tính khách quan của thi” (chênh lệch 0,15 điểm) và “Độ phù hợp của đề thi” (chênh lệch 0,10 điểm) có sự đồng thuận tương đối giữa hai nhóm.

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả (2025)



Biểu đồ 3. Xu hướng cải thiện công tác khảo thí giai đoạn 2022–2025

Về việc sử dụng kết quả thi trong cải tiến chương trình đào tạo, cả giảng viên và sinh viên đều cho rằng hoạt động này chưa được triển khai hiệu quả. Điểm trung bình các tiêu chí dao động từ 2,75 đến 3,35, phản ánh mức trung bình. Tiêu chí “Kết quả thi được phản hồi đến giảng viên phụ trách môn học” đạt điểm cao nhất (Mean = 3,35; SD = 0,78), trong khi “Kết quả thi có tác động đến cải tiến chương trình đào tạo” đạt thấp nhất (Mean = 2,75; SD = 0,91). Kết quả này cho thấy dữ liệu kết quả thi chủ yếu mới được lưu trữ và tổng hợp định kỳ mà chưa được phân tích sâu để phục vụ cho việc điều chỉnh nội dung chương trình hay phương pháp giảng dạy. Điều này khẳng định rằng, mặc dù công tác khảo thí đã có bước tiến về quy trình và tính minh bạch, nhưng để hướng tới mô hình bảo đảm chất lượng theo chuẩn đầu ra, cần tăng cường cơ chế phản hồi, khai thác dữ liệu thi và nâng cao vai trò của khảo thí trong chu trình cải tiến chất lượng đào tạo.

2.4. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác khảo thí tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tổng hợp các kết quả khảo sát cho thấy những hạn chế chính trong công tác khảo thí hiện nay gồm: giám sát chưa đồng bộ, quy trình ra đề thiếu thẩm định độc lập, ứng dụng công nghệ còn rời rạc, thiếu cơ chế phản hồi kết quả, và đội ngũ cán bộ khảo thí chưa được bồi dưỡng chuyên sâu. Nguyên nhân xuất phát từ việc thiếu cơ chế kiểm soát chéo, phụ thuộc cá nhân giảng viên, hạn chế về cơ sở vật chất và phần mềm hỗ trợ, cũng như thiếu hoạt động tập huấn định kỳ.

Trên cơ sở đó, nghiên cứu này đề xuất năm nhóm giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng công tác khảo thí tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, cụ thể như sau:

Giải pháp 1. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ và giảng viên thực hiện công tác khảo thí

Trước hết, việc nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ và giảng viên làm công tác khảo thí giữ vai trò then chốt trong việc bảo đảm tính chuyên nghiệp, khách quan và hiệu quả của hoạt động đánh giá. Nhà trường cần tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên sâu về thiết kế đề thi theo chuẩn đầu ra, phân tích kết quả thi và xử lý dữ liệu thống kê; đồng thời tăng cường đào tạo về phương pháp đánh giá năng lực, rubric đánh giá và phân loại Bloom. Bên cạnh đó, việc cử cán bộ, giảng viên tham gia các hội thảo, tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các trung tâm khảo thí uy tín tổ chức sẽ giúp đội ngũ cập nhật xu hướng mới. Cùng với đó, mô hình “giảng viên nòng cốt về khảo thí” cần được xây dựng tại mỗi khoa nhằm lan tỏa năng lực chuyên môn, gắn với tiêu chí thi đua, khen thưởng hàng năm. Giải pháp này góp phần hình thành đội ngũ khảo thí chuyên nghiệp, giảm sai sót trong quá trình ra đề, chấm thi và xây dựng văn hóa đánh giá chuẩn mực, khách quan trong toàn trường.

Giải pháp 2. Chuẩn hóa quy trình khảo thí và phát triển ngân hàng đề thi

Tiếp theo, chuẩn hóa quy trình khảo thí và xây dựng ngân hàng đề thi là yêu cầu quan trọng nhằm bảo đảm tính thống nhất, khoa học và minh bạch trong công tác đánh giá. Nhà trường cần rà soát, ban hành quy trình khảo thí thống nhất cho toàn trường, bao gồm các khâu từ ra đề, tổ chức thi, chấm thi đến lưu trữ kết quả. Việc phát triển ngân hàng đề thi điện tử được phân loại theo các mức độ nhận thức của

Bloom và có cấu trúc chuẩn cho từng loại học phần sẽ tạo cơ sở khoa học cho việc ra đề. Cùng với đó, Hội đồng chuẩn hóa đề thi cấp trường cần được thành lập để giám sát chất lượng, áp dụng phần mềm quản lý như TestPro, ExamSoft hoặc Moodle, đồng thời định kỳ phân tích độ khó, độ phân biệt và độ tin cậy (Cronbach's Alpha) nhằm cải tiến đề thi. Thực hiện đồng bộ các nội dung trên sẽ giúp giảm sự chênh lệch về độ khó giữa các kỳ thi, nâng cao độ tin cậy và tính phân hóa của đề thi trong toàn trường.

Giải pháp 3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức khảo thí

Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác khảo thí là xu thế tất yếu trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục. Giải pháp này nhằm nâng cao tính minh bạch, chính xác và hiệu quả trong toàn bộ quá trình tổ chức, chấm thi và phản hồi kết quả. Nhà trường cần triển khai thi trắc nghiệm trực tuyến đối với các học phần lý thuyết, sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS) để quản lý kỳ thi, chấm điểm và lưu trữ dữ liệu. Việc tích hợp các công cụ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo (AI) sẽ giúp phát hiện các bất thường trong kết quả thi, đồng thời xây dựng hệ thống Dashboard nội bộ để Ban Giám hiệu và giảng viên có thể theo dõi tiến độ, tỷ lệ điểm và mức độ đạt chuẩn đầu ra của sinh viên. Khi được triển khai đúng lộ trình, giải pháp này không chỉ tiết kiệm thời gian và chi phí mà còn nâng cao độ chính xác, hạn chế gian lận, góp phần số hóa dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm chất lượng.

Giải pháp 4. Đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá theo chuẩn đầu ra

Đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá là yếu tố cần thiết nhằm bảo đảm hoạt động đánh giá phản ánh toàn diện năng lực người học và gắn kết chặt chẽ với mục tiêu chương trình đào tạo. Việc đa dạng hóa hình thức đánh giá như bài tập dự án, thuyết trình, hồ sơ học tập (portfolio) hay sản phẩm nghiên cứu nhỏ sẽ giúp sinh viên thể hiện năng lực một cách thực chất. Đồng thời, việc xây dựng rubric đánh giá cho từng nhóm năng lực (kiến thức, kỹ năng, thái độ) giúp tăng tính minh bạch và độ tin cậy của kết quả. Các khoa cần chủ động điều chỉnh đề cương học phần để tích hợp các hình thức đánh giá quá trình (formative assessment), thay vì chỉ dựa vào kết quả cuối kỳ. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng có thể ban hành hướng dẫn thiết kế rubric thống nhất và tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm. Giải pháp này góp phần giúp người học phát triển toàn diện, giảm áp lực thi cử, đồng thời cung cấp dữ liệu phong phú hơn cho công tác đánh giá kết quả học tập.

Giải pháp 5. Tăng cường phản hồi và sử dụng kết quả khảo thí trong cải tiến chất lượng đào tạo

Cuối cùng, việc tăng cường phản hồi và sử dụng kết quả khảo thí trong cải tiến chất lượng đào tạo là khâu quan trọng nhằm biến hoạt động thi cử thành công cụ quản lý hiệu quả. Nhà trường cần thiết lập cơ chế phản hồi định kỳ giữa Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, các khoa và giảng viên để phân tích dữ liệu, xác định những học phần có tỷ lệ đạt chuẩn thấp và đề xuất giải pháp cải thiện. Kết quả khảo thí cần được coi là một chỉ báo đầu vào cho công tác rà soát và điều chỉnh chương trình đào tạo, đồng thời được công khai tổng hợp trên cổng thông tin của trường nhằm tăng tính minh bạch. Việc gửi báo cáo phân tích kết quả thi hằng học kỳ đến từng khoa và tổ chức họp chuyên môn để xem xét sai sót, điều chỉnh nội dung giảng dạy là cần thiết. Thực hiện hiệu quả giải pháp này sẽ giúp hình thành văn hóa phản hồi và cải tiến liên tục, qua đó đưa kết quả khảo thí trở thành công cụ trọng tâm trong quản lý và nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

Việc triển khai đồng bộ năm giải pháp nêu trên là hướng đi cần thiết nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác khảo thí trong các cơ sở giáo dục đại học hiện nay. Mỗi giải pháp giữ một vai trò riêng nhưng có mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau, cùng hướng tới mục tiêu xây dựng hệ thống đánh giá chuẩn mực, khách quan và gắn kết chặt chẽ với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Cụ thể, nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên và cán bộ khảo thí tạo nền tảng nhân lực vững chắc; chuẩn hóa quy trình và ngân hàng đề thi giúp bảo đảm tính thống nhất, độ tin cậy của kết quả; ứng dụng công nghệ thông tin thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong quản lý thi cử; đổi mới hình thức đánh giá góp phần phản ánh toàn diện năng lực người học; và cuối cùng, cơ chế phản hồi, sử dụng kết quả khảo thí trở thành công cụ quan trọng trong cải tiến chất lượng đào tạo. Thực hiện hiệu quả các giải pháp này không chỉ góp phần chuyên nghiệp hóa hoạt động khảo thí mà còn thúc đẩy văn hóa bảo đảm chất lượng trong toàn trường, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của giáo dục đại học trong giai đoạn đổi mới hiện nay.

3. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy công tác khảo thí tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội đã đạt được những bước tiến đáng kể, thể hiện qua việc hoàn thiện quy chế, chuẩn hóa quy trình và nâng cao hiệu quả quản lý. Sự cải thiện này phản ánh nỗ lực của nhà trường trong việc xây dựng hệ thống khảo thí minh bạch, thống nhất và gắn kết với chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra những hạn chế còn tồn tại, bao gồm việc áp dụng công nghệ thông tin chưa đồng bộ, hệ

thống phản hồi kết quả học tập chưa đầy đủ, và đội ngũ cán bộ khảo thí chưa thực sự được chuyên nghiệp hóa. Những hạn chế này ảnh hưởng trực tiếp đến độ tin cậy, tính khách quan và khả năng phản ánh đúng năng lực của người học.

Để khắc phục những hạn chế trên, nghiên cứu đề xuất năm nhóm giải pháp trọng tâm: nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ và giảng viên, chuẩn hóa quy trình khảo thí và xây dựng ngân hàng đề thi, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chấm thi, đổi mới phương pháp đánh giá theo chuẩn đầu ra, và tăng cường phản hồi kết quả khảo thí phục vụ cải tiến chương trình đào tạo. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này không chỉ nâng cao chất lượng khảo thí mà còn thúc đẩy chuyên đổi số trong quản lý đào tạo, hình thành văn hóa đánh giá chuẩn mực, minh bạch và liên tục cải tiến.

Những kết quả và khuyến nghị từ nghiên cứu này không chỉ có giá trị thực tiễn đối với Trường Đại học Thủ đô Hà Nội mà còn có ý nghĩa tham khảo quan trọng cho các cơ sở giáo dục đại học khác tại Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh đổi mới quản trị đại học và xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng theo chuẩn đầu ra. Đồng thời, nghiên cứu nhấn mạnh rằng việc đầu tư đồng bộ vào hạ tầng công nghệ, phát triển cơ chế phản hồi minh bạch và xây dựng đội ngũ chuyên trách khảo thí là yếu tố quyết định để nâng cao chất lượng đào tạo và hướng tới phát triển bền vững của nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Biggs, J. (2003). *Teaching for quality learning at university*. Open University Press.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư 04/2016/BGDĐT về Quy chế đánh giá người học*. Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT về Quy chế đào tạo trình độ đại học*. Hà Nội.
4. Brown, S., & Knight, P. (1994). *Assessing learners in higher education*. Kogan Page.
5. Creswell, J. W. (2018). *Research design: Qualitative, quantitative and mixed methods approaches*. SAGE Publications.
6. Nguyễn Cảnh Toàn. (2019). *Đổi mới công tác đánh giá và khảo thí trong giáo dục đại học Việt Nam*. NXB Giáo dục.
7. Trần Khánh Đức. (2021). *Quản lý chất lượng giáo dục đại học theo tiếp cận bảo đảm chất lượng tổng thể*. NXB Đại học Quốc gia. Hà Nội.
8. Vũ Thị Phương Anh. (2020). Đánh giá kết quả học tập theo chuẩn đầu ra. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*.

STATUS AND SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF EXAMINATION AND ASSESSMENT AT HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY FOLLOWING THE OUTCOME-BASED EDUCATION

Abstract: *This study aims to assess the current status of testing and assessment at Hanoi Metropolitan University in the context of higher education reform towards outcome-based education. Data were collected from 335 participants, including administrators, lecturers, and students, through questionnaires and in-depth interviews. The findings reveal that the university's testing activities have shown notable improvements, particularly in terms of examination regulations and organizational procedures, which have become more transparent and consistent. However, several limitations remain in the processes of test design, grading, feedback, and the application of information technology in assessment management. These limitations have affected the reliability and effectiveness of evaluating students' competencies. Based on the research results, five key solution groups are proposed to enhance the quality of testing and assessment: improving staff and lecturer competency, standardizing procedures and test banks, applying information technology, innovating assessment methods aligned with learning outcomes, and strengthening feedback mechanisms for continuous improvement. The comprehensive implementation of these solutions is expected to reinforce the university's internal quality assurance system and contribute to its sustainable development in the current period of educational innovation.*

Keywords: *Learning outcomes; quality assurance; assessment; higher education; testing; Hanoi Metropolitan University.*